

Số: TVHN-255 /DBQG

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

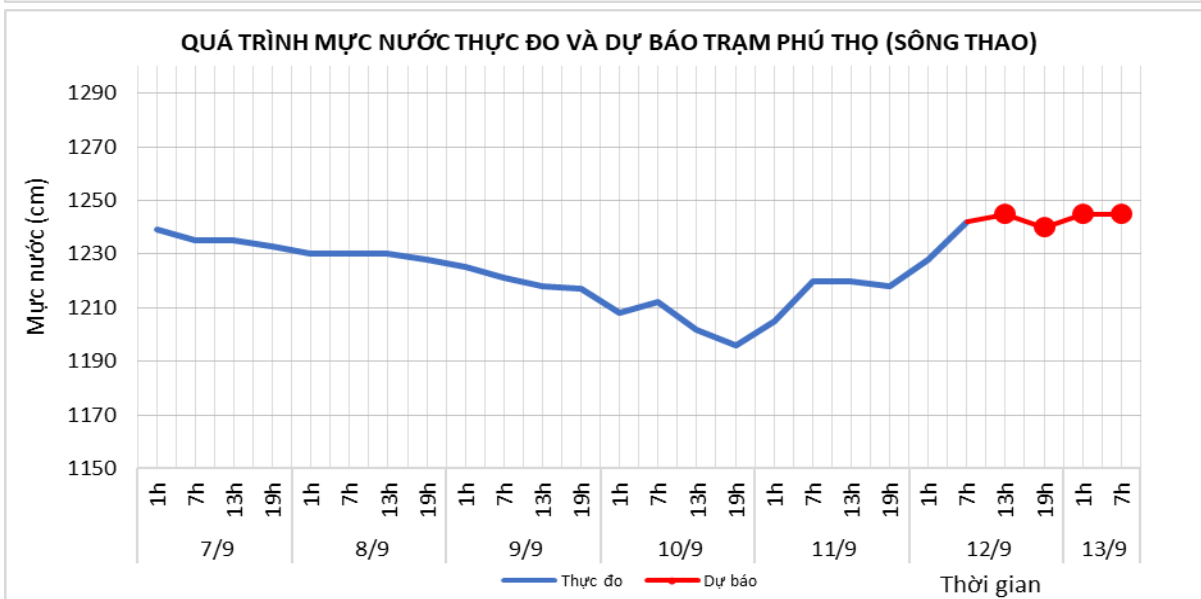
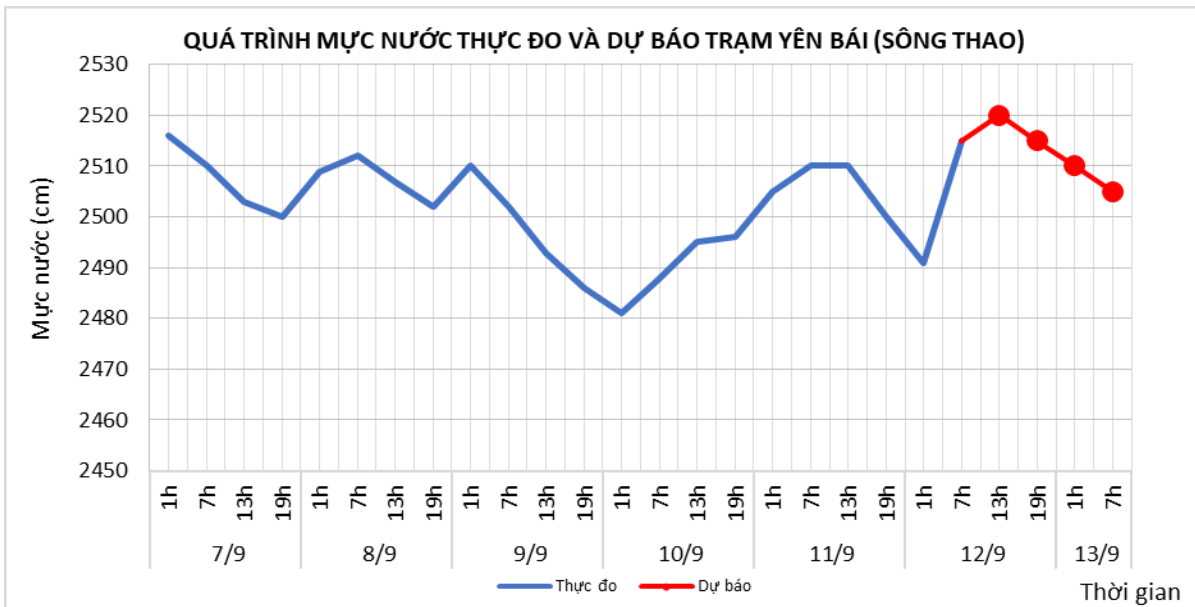
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



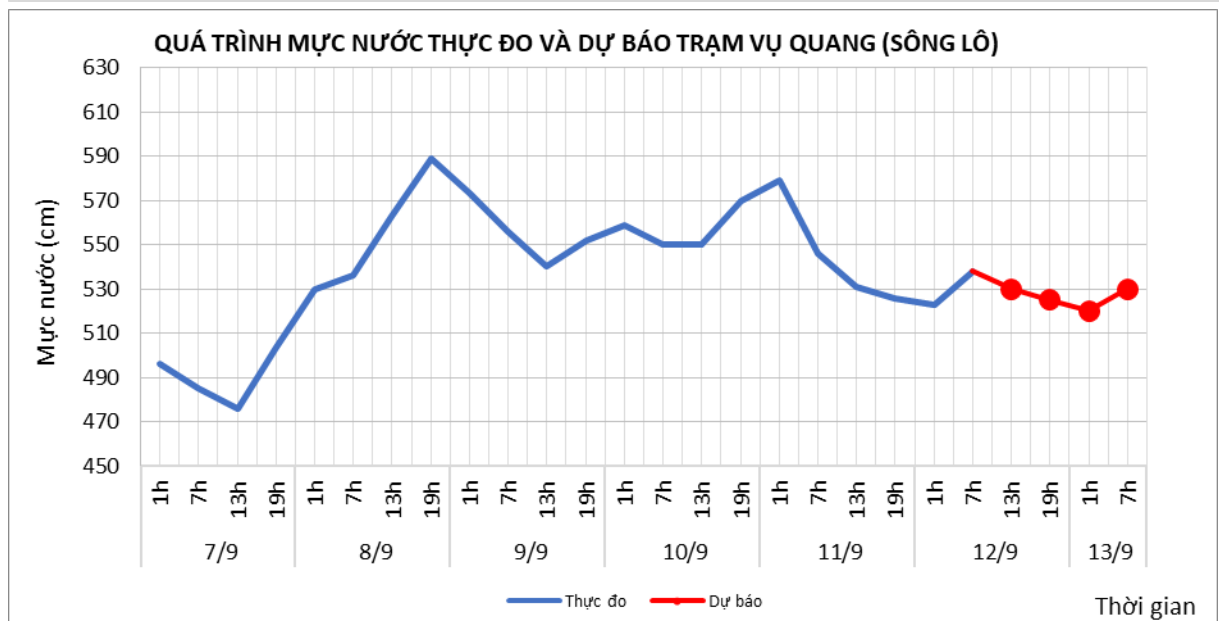
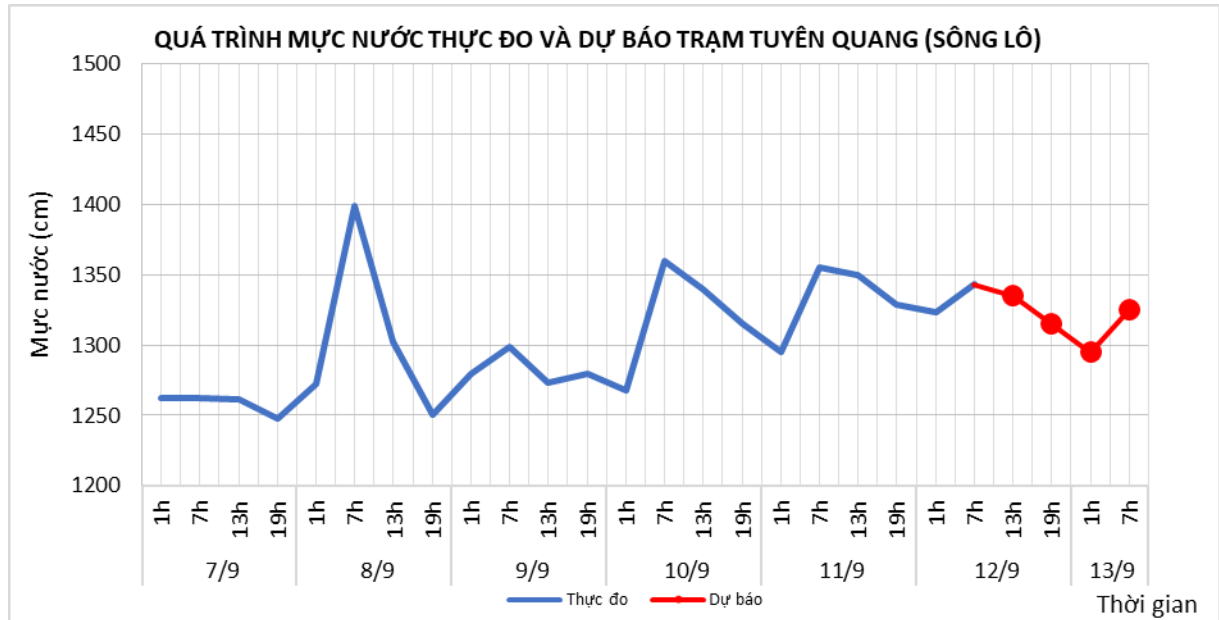
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động và chịu điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.



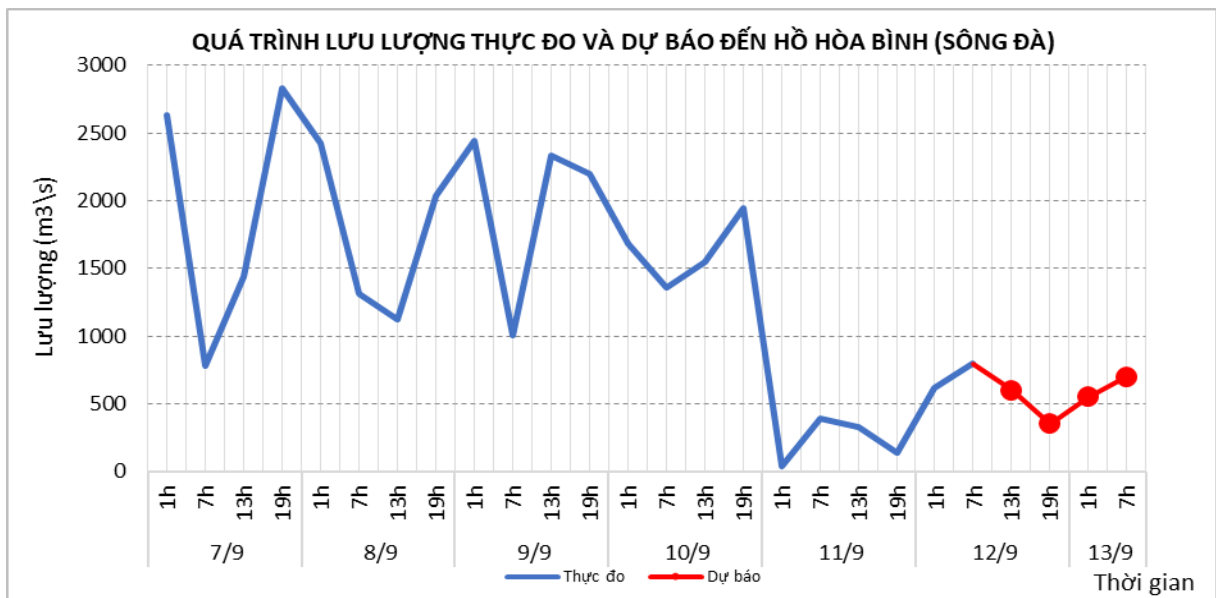
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.



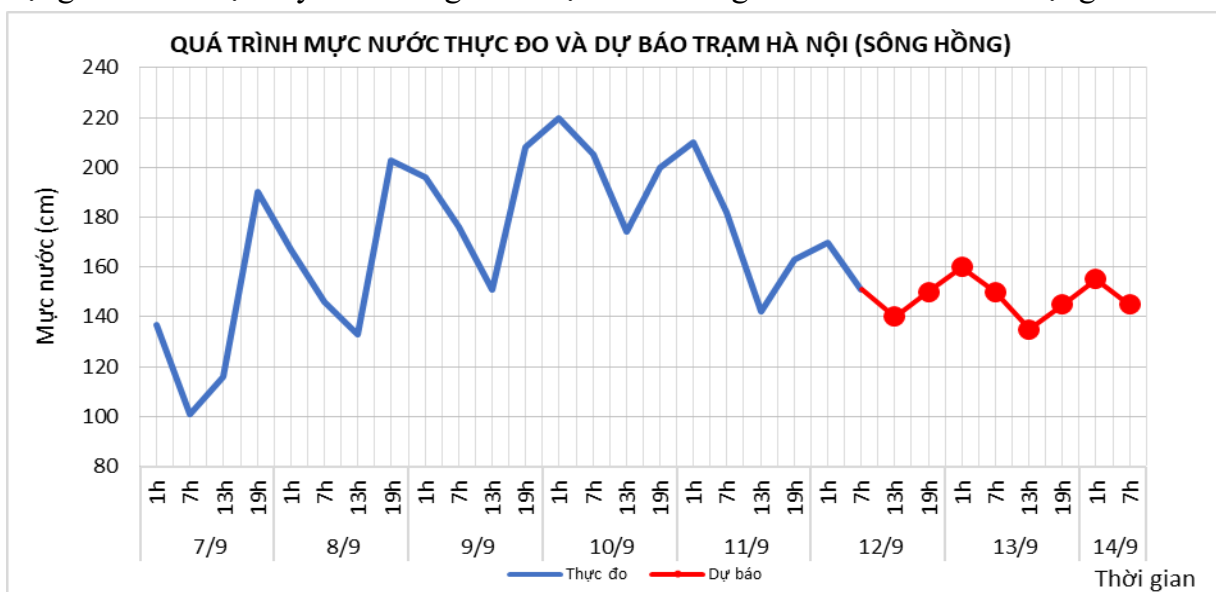
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm và dao động theo thủy triều. Mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 12/09 là 1,51m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo chế độ thủy triều cũng như chịu ảnh hưởng điều tiết hồ chứa thượng lưu.



2. Lưu vực sông Thái Bình

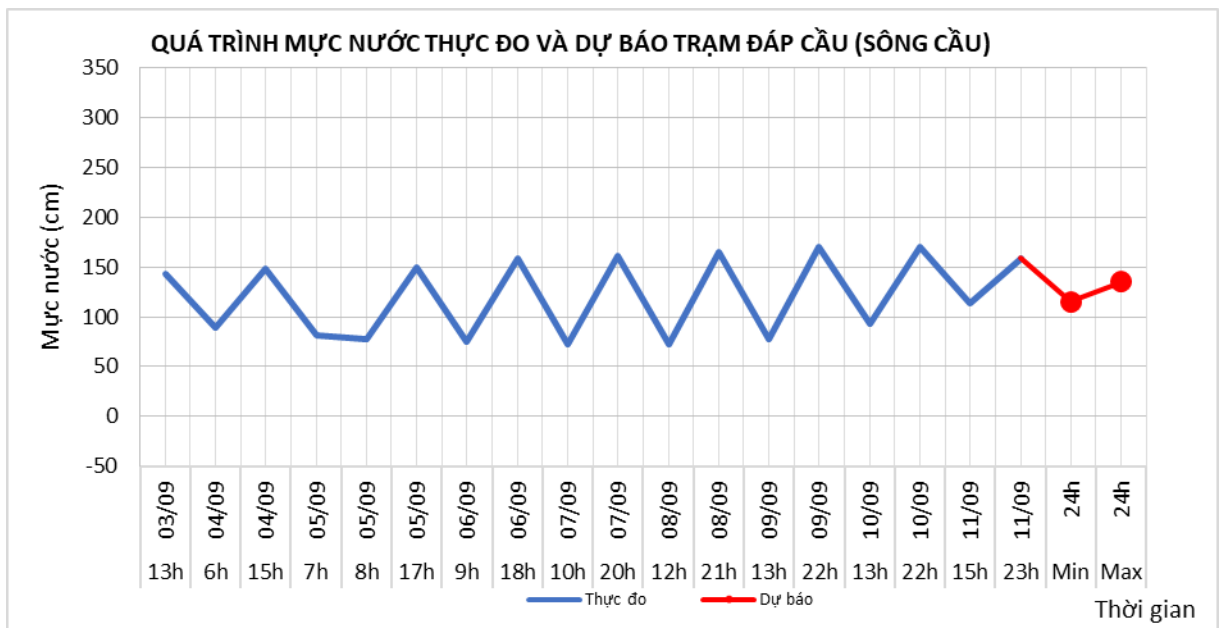
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



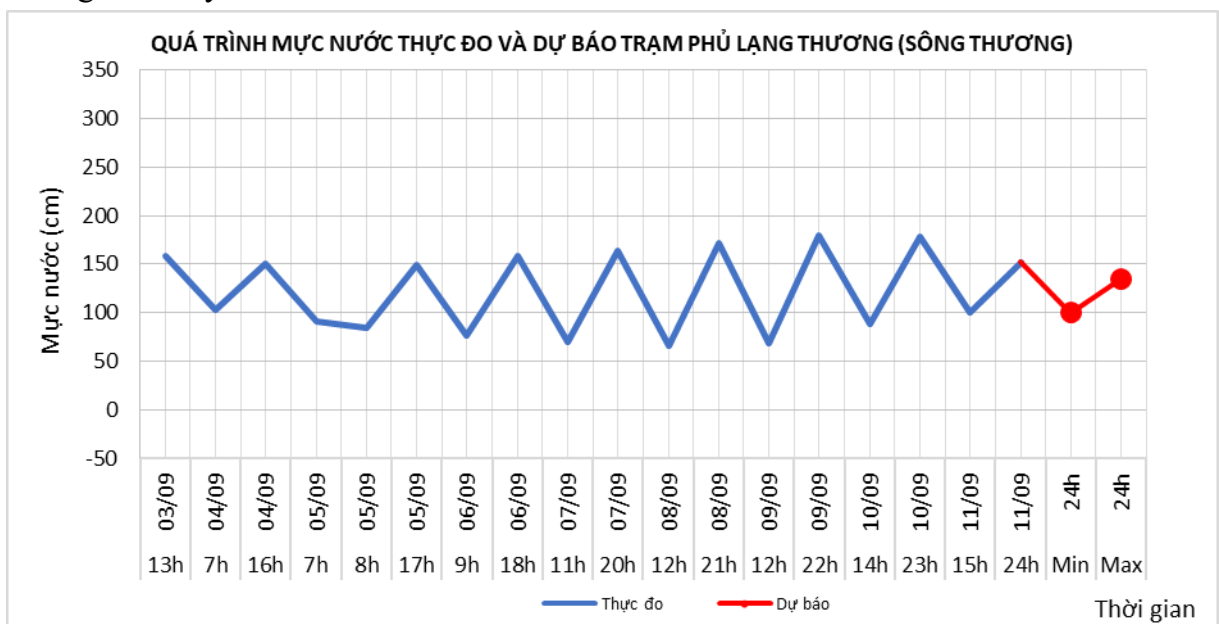
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



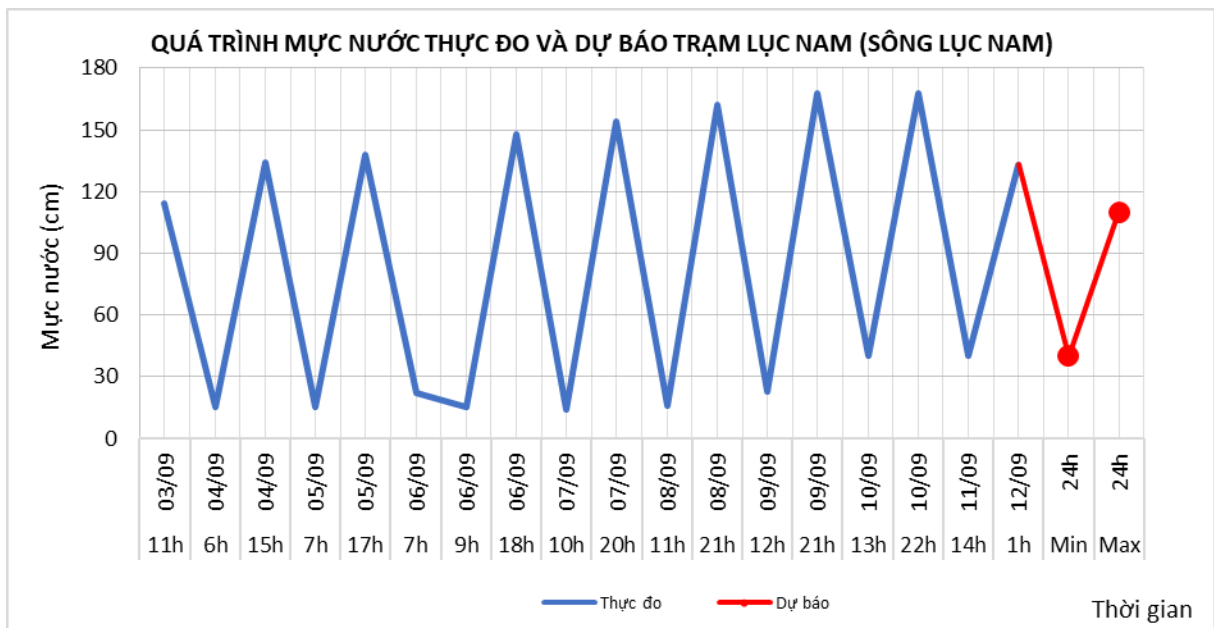
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



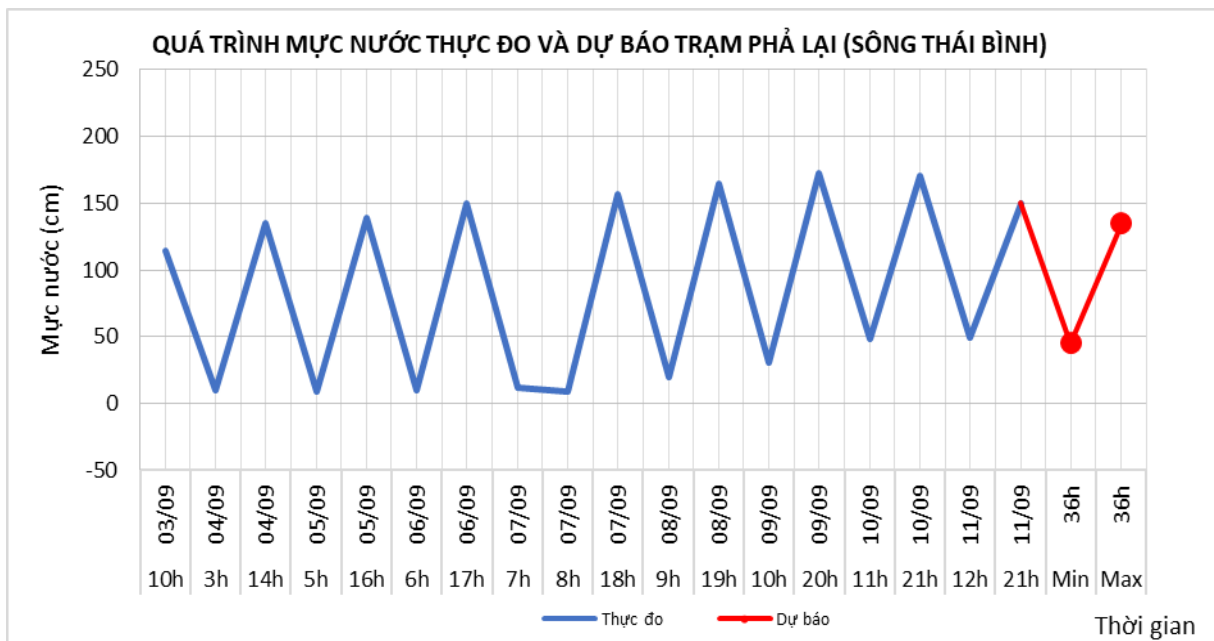
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,35m; thấp nhất là 0,45m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

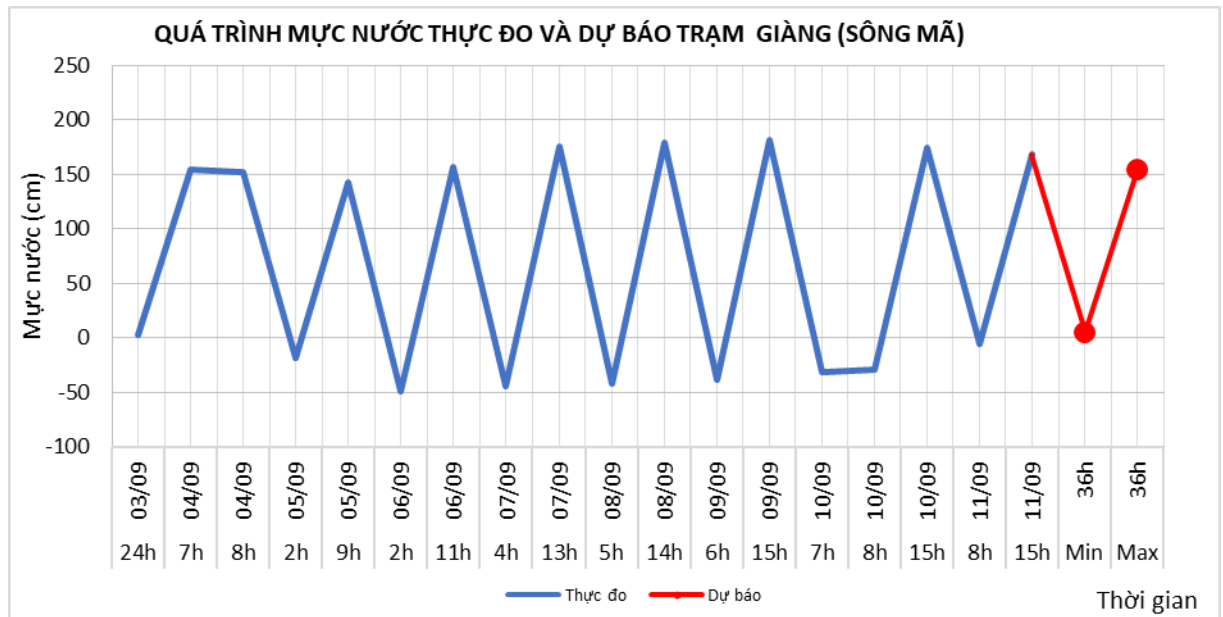
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



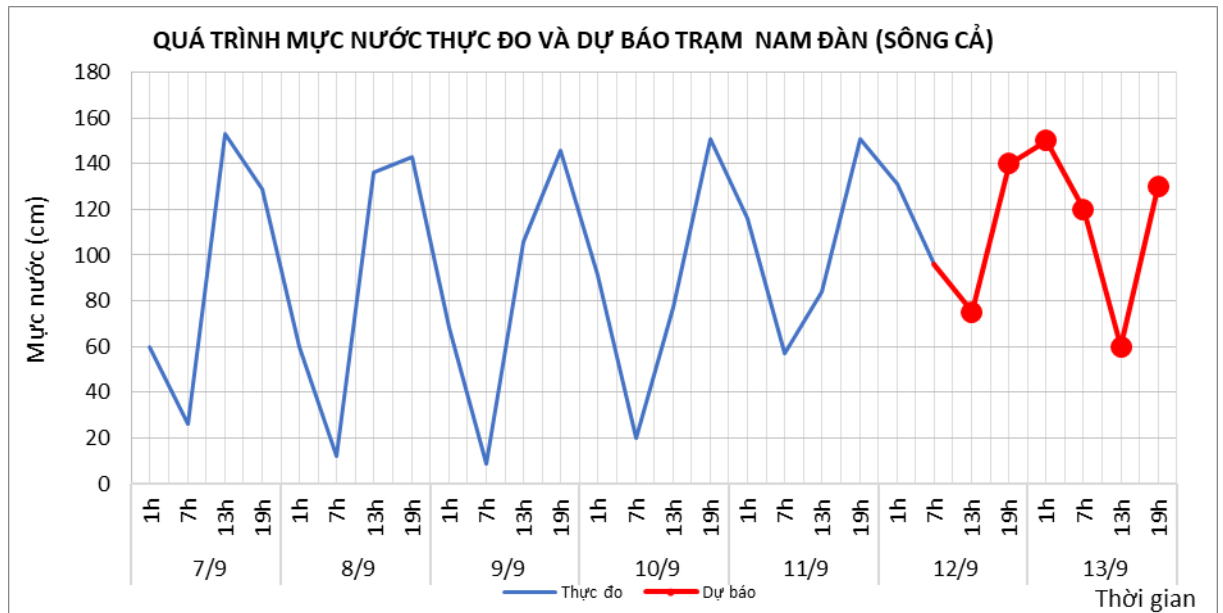
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu có dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu có dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



3.3. Sông La

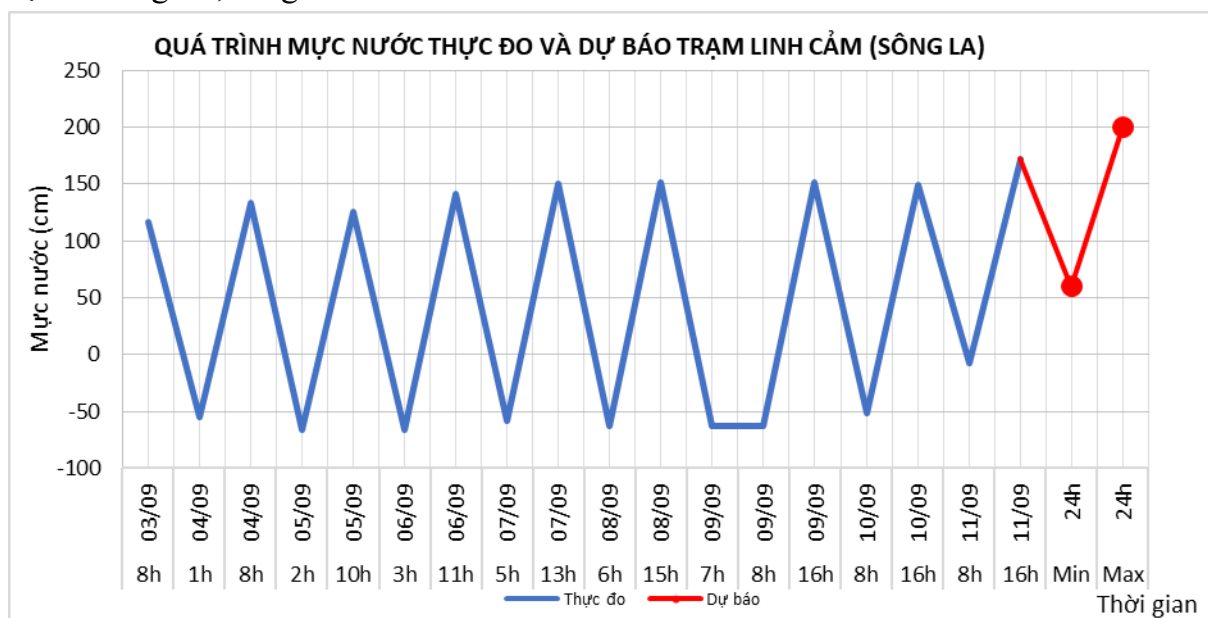
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đã đạt đỉnh và ở dưới mức BĐ1, sau đó xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có khả năng lên lại, hạ lưu sông La có dao động theo xu thế lên.

Cảnh báo: Từ hôm nay (12/9) đến ngày 16/9, trên các sông ở Nghệ An, Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố (Hà Tĩnh) lên mức BĐ2-BĐ3; thượng lưu sông Cả (Nghệ An) lên BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2; hạ lưu sông Cả, sông La ở mức BĐ1.



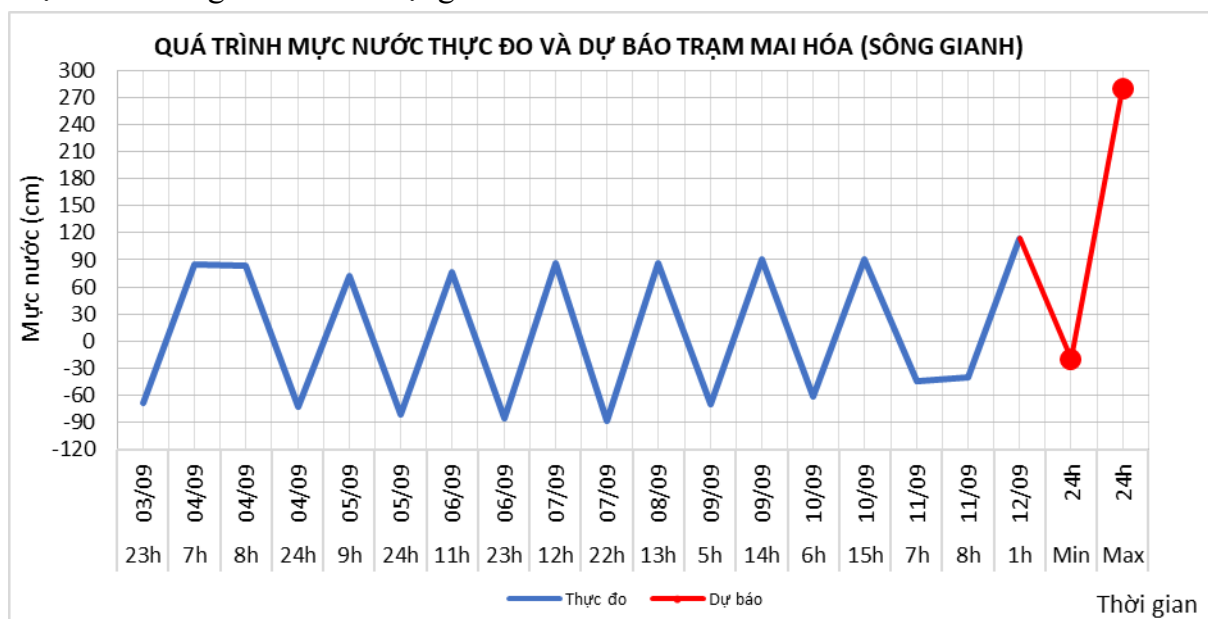
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh đang lên, hạ lưu có dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Gianh dao động theo xu thế lên.



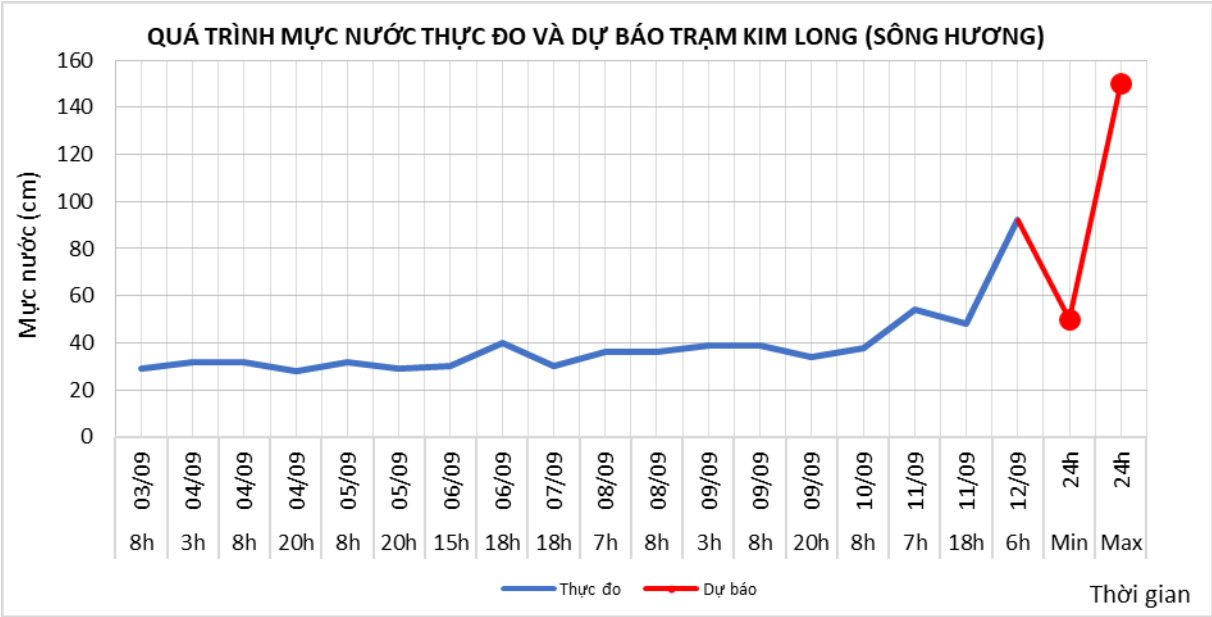
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Hương đang lên, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông lên và có khả năng xuất hiện lũ.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

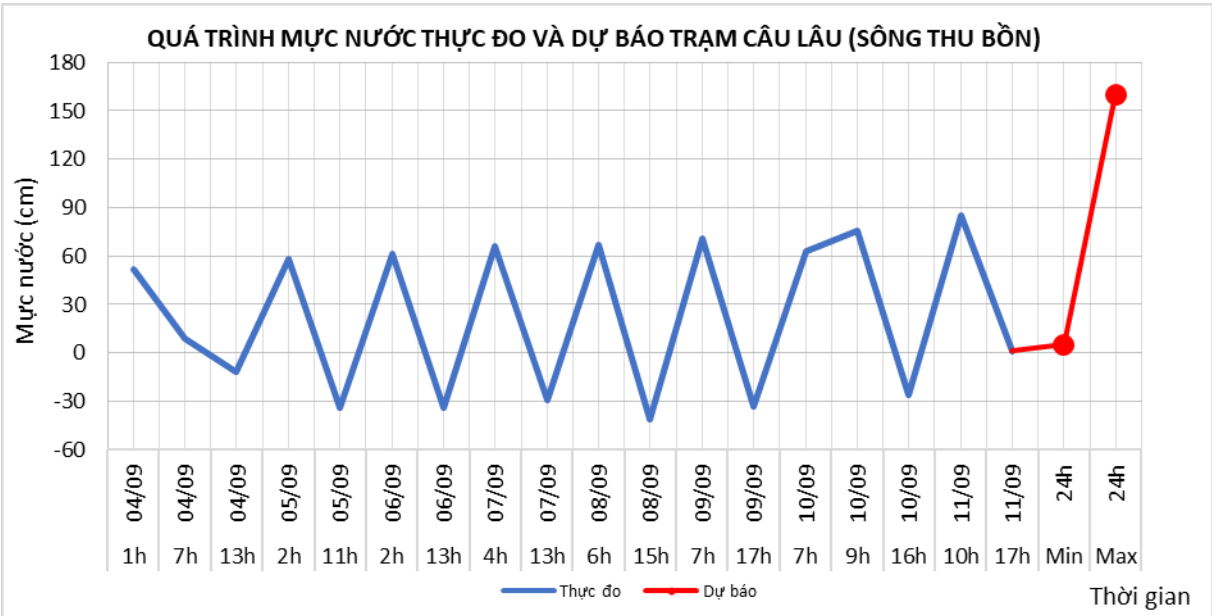
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu các sông đang lên, mức nước hạ lưu các sông dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông lên và xuất hiện lũ.



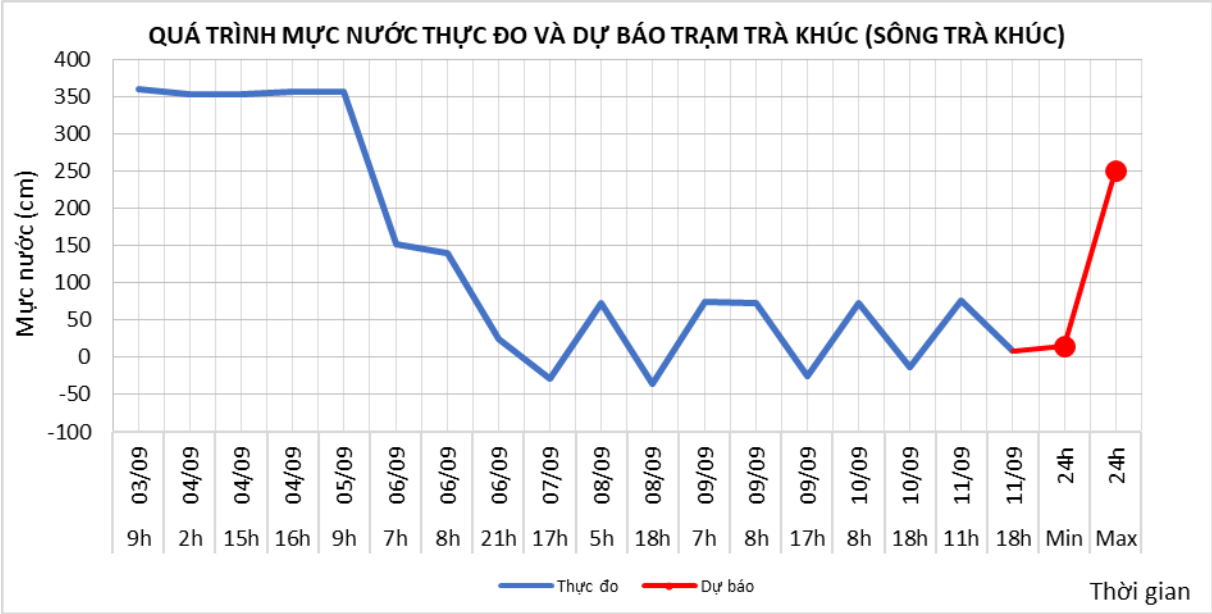
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu các sông đang lên, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông lên và có khả năng sẽ xuất hiện lũ.



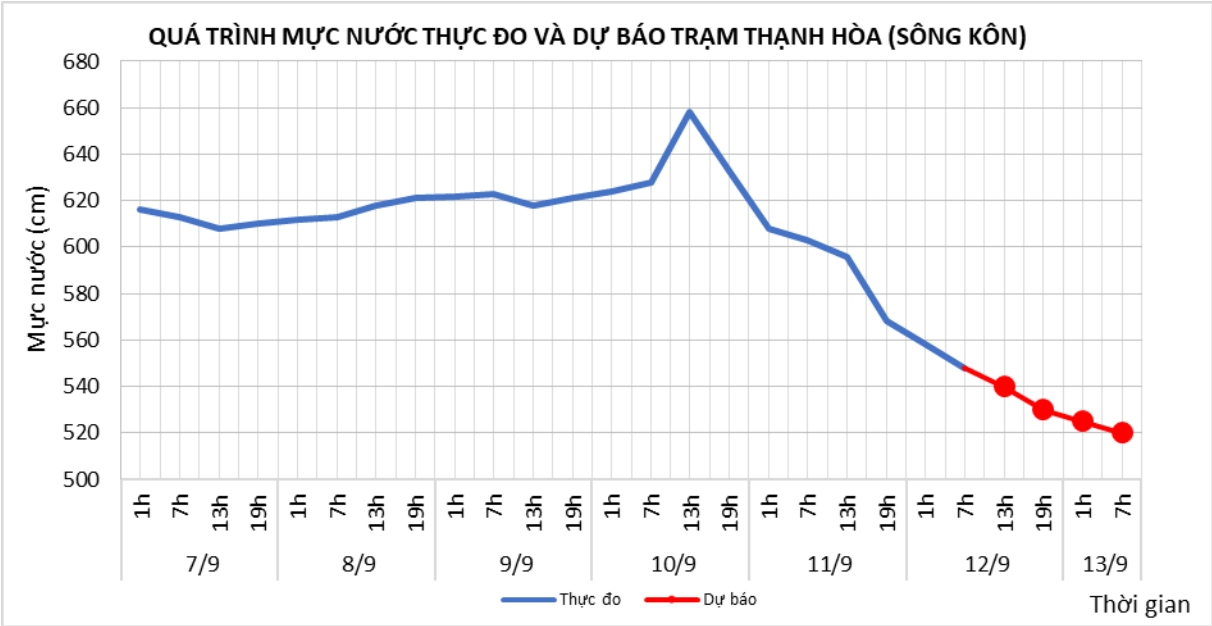
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục xuống.



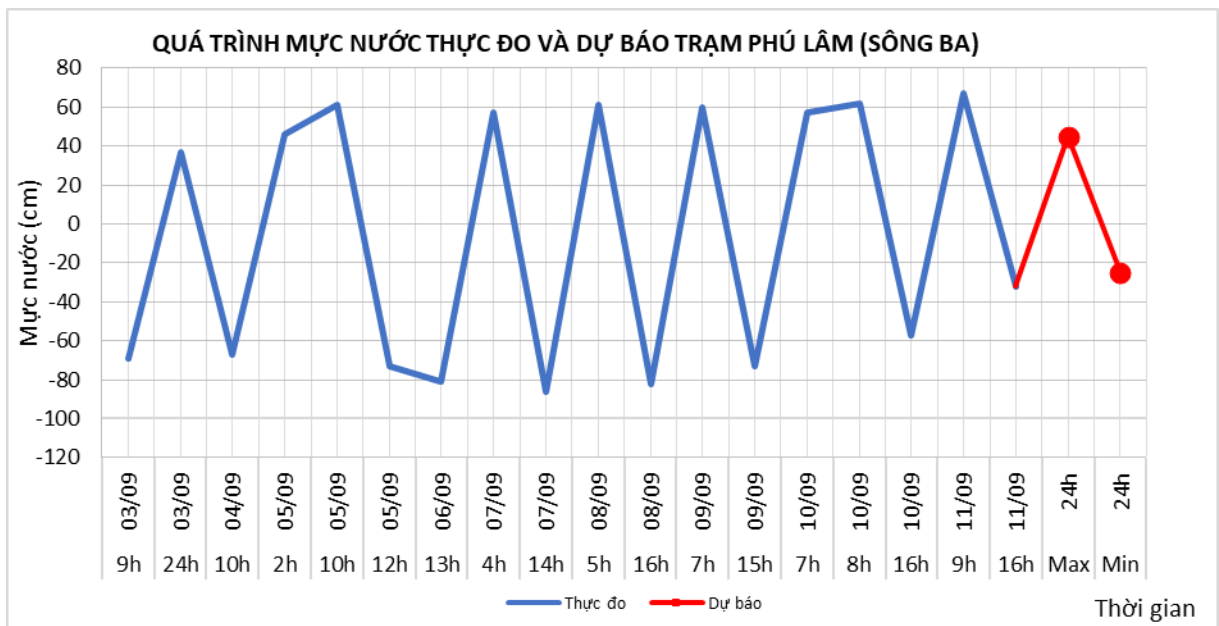
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

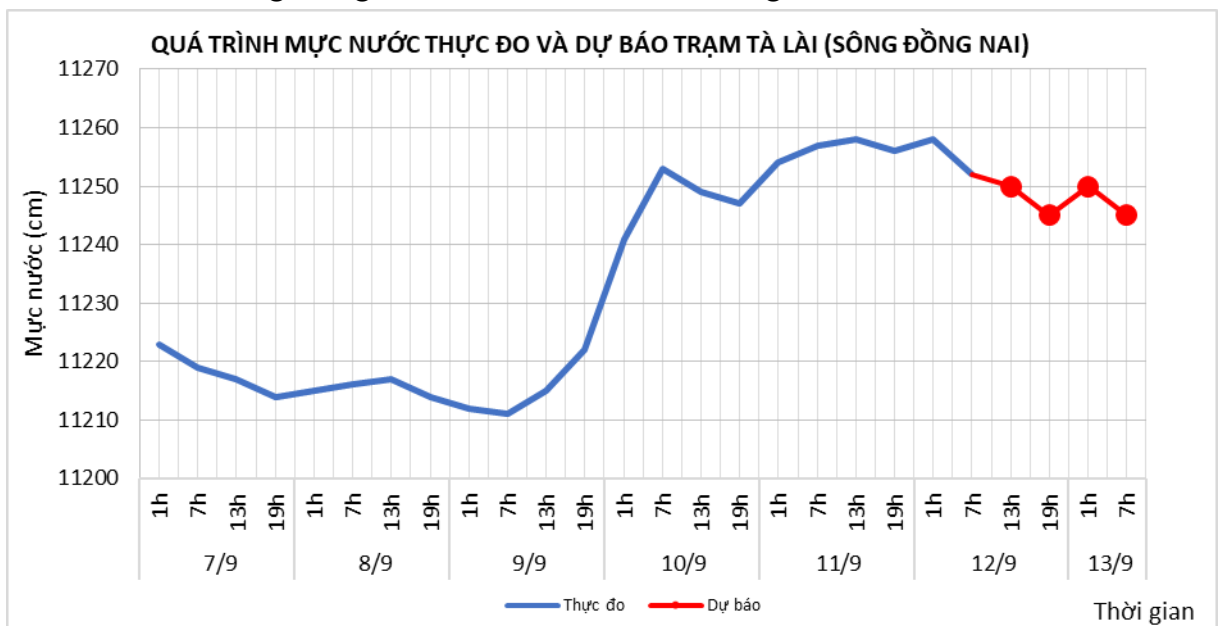
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm. Lúc 07h/12/9, mức nước tại trạm Tà Lài là 112,52m, trên BĐ2 0,02m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động ở mức BĐ1-BĐ2.



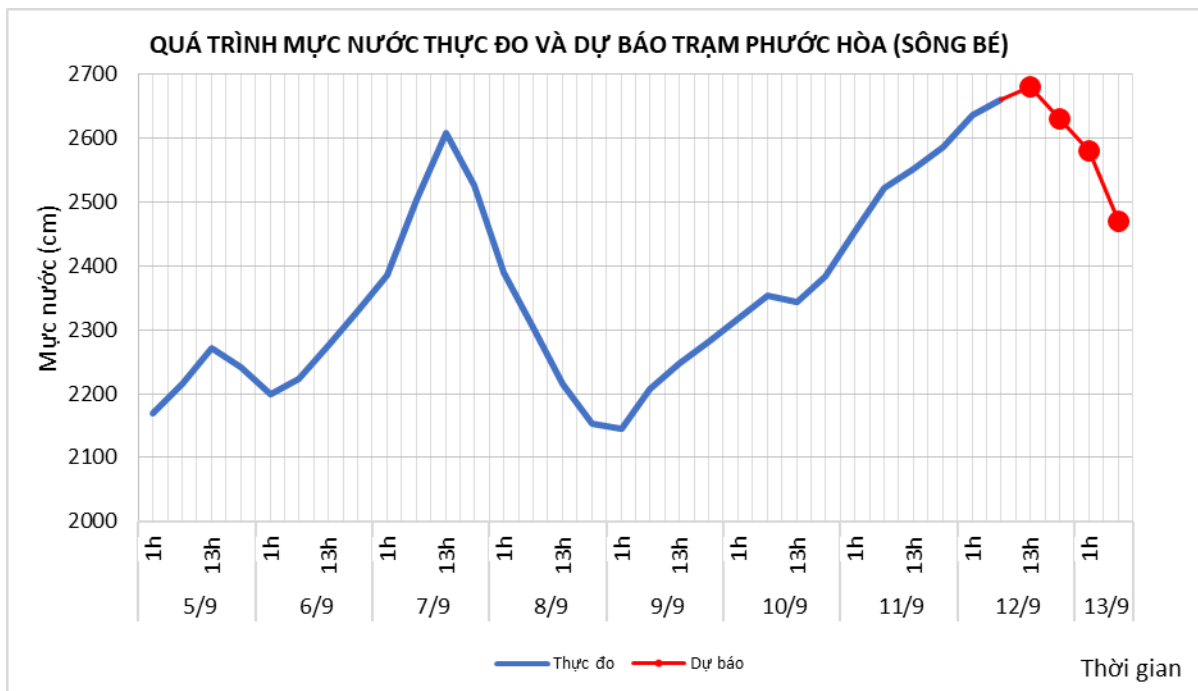
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

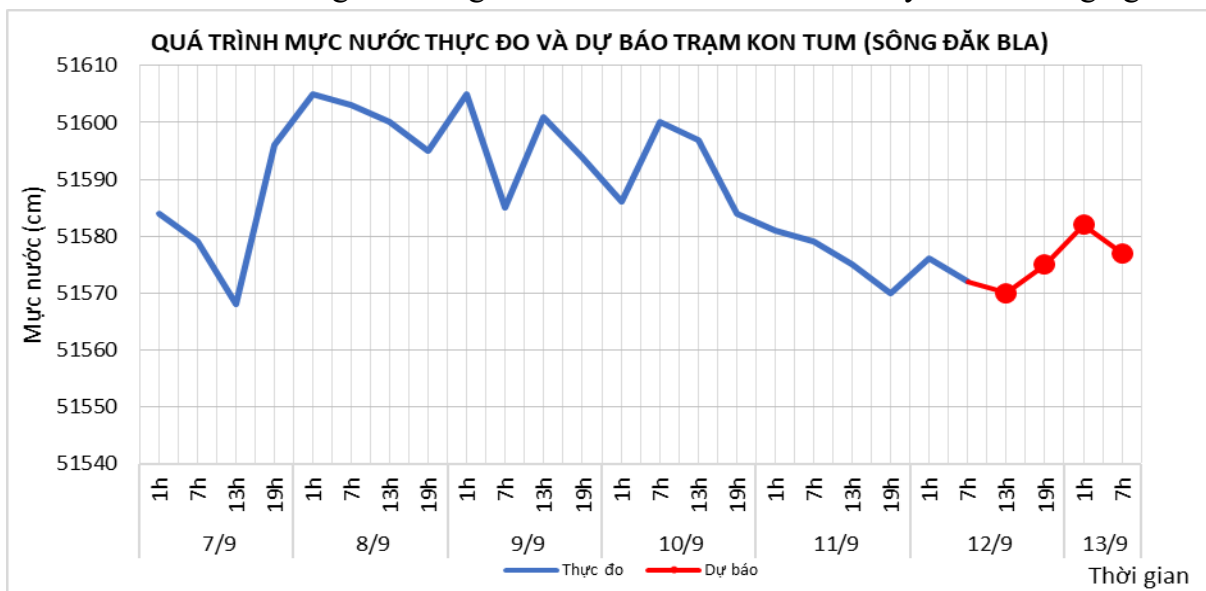
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.



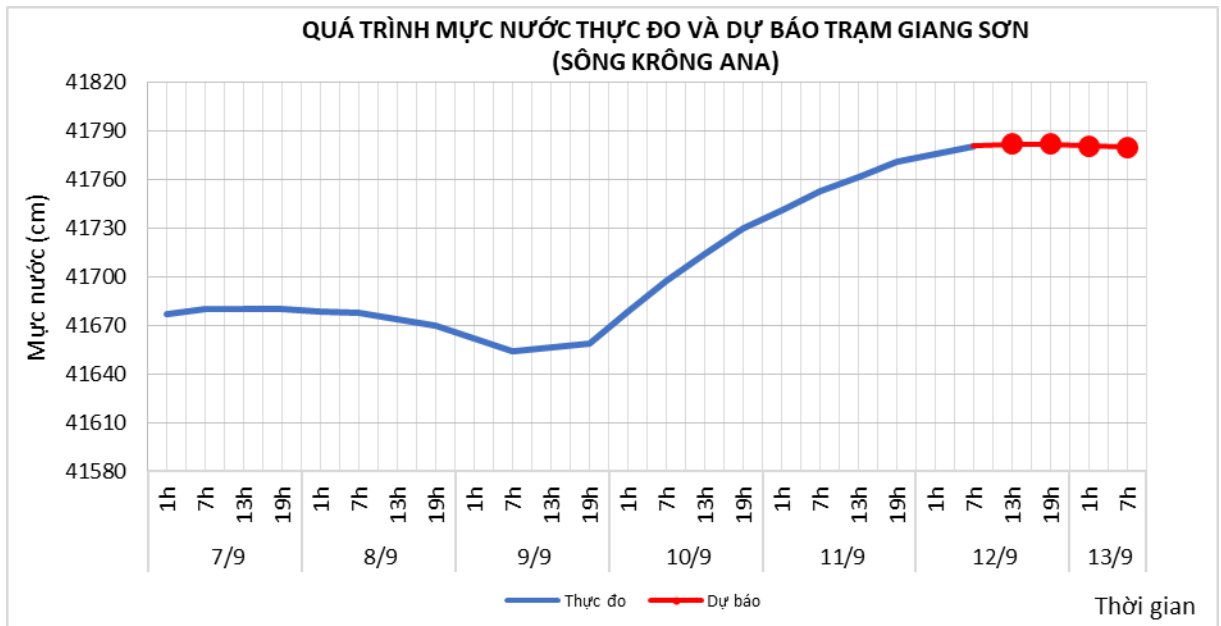
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên dần. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện thượng nguồn.



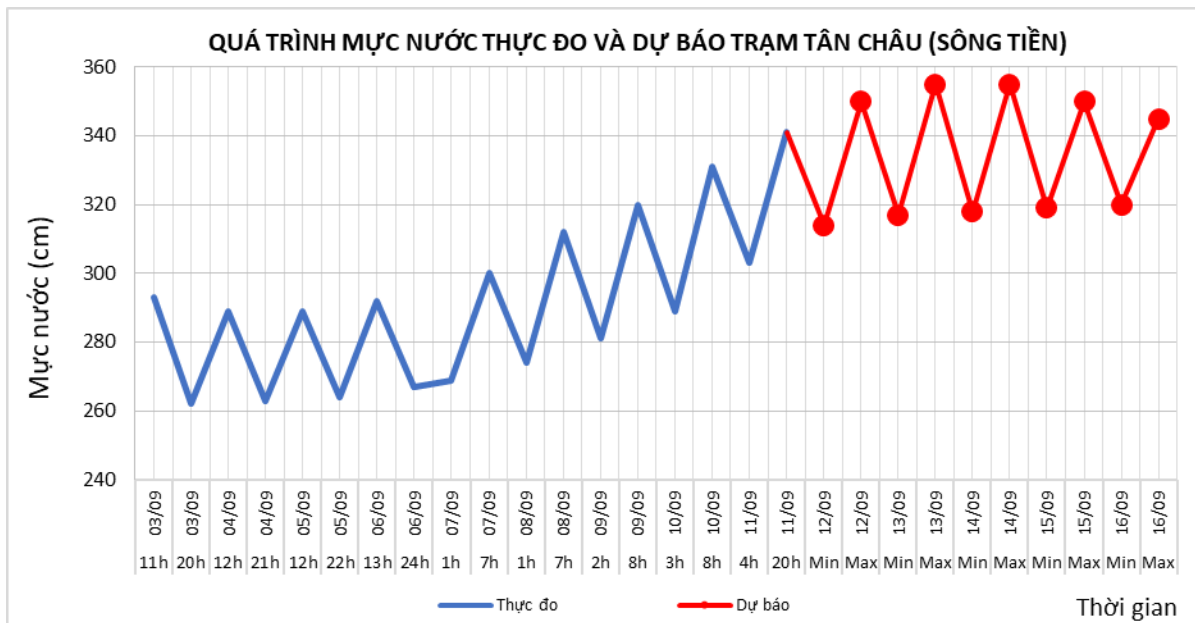
6.3. Sông Cửu Long

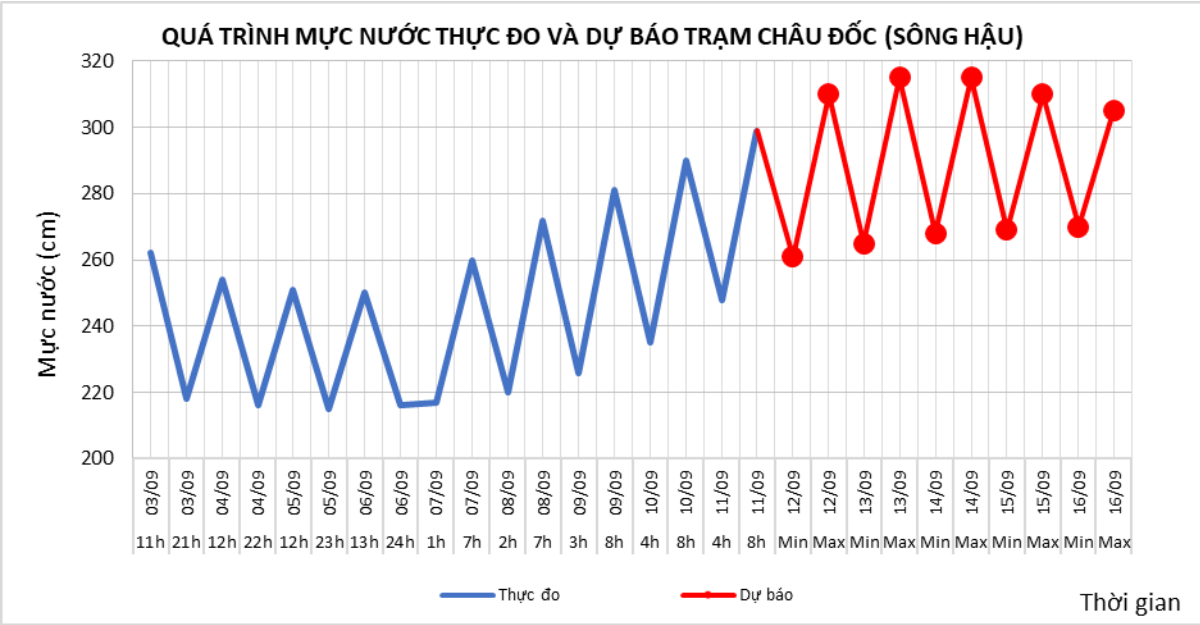
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 11/9 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,41m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,99m xấp xỉ BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 2-3 ngày tới, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều, sau đó biến đổi chậm. Đến ngày 16/9, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,45m dưới mức BĐ1 0,05m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 3,05m trên BĐ1 0,05m; các trạm hạ lưu sông ở mức BĐ2-BĐ3, có nơi trên BĐ3.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-11/09	19h-11/09	1h-12/09	7h-12/09	13h-12/09		19h-12/09		1h-13/09		7h-13/09		13h-13/09		19h-13/09		1h-14/09		7h-14/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	323	137	616	794	600	↓	350	↓	550	↑	700	↑								
Thao	Yên Bái	2510	2500	2491	2515	2520	↑	2515	↓	2510	↓	2505	↓								
Thao	Phú Thọ	1220	1218	1228	1242	1245	↑	1240	↓	1245	↑	1245	→								
Lô	Tuyên Quang	1350	1329	1323	1343	1335	↓	1315	↓	1295	↓	1325	↑								
Lô	Vụ Quang	531	526	523	538	530	↓	525	↓	520	↓	530	↑								
Hồng	Hà Nội	142	163	170	151	140	↓	150	↑	160	↑	150	↓	135	↓	145	↑	155	↑	145	↓
Cả	Nam Đàn	84	151	131	96	75	↓	140	↑	150	↑	120	↓	60	↓	130	↑				
Kôn	Thanh Hòa	596	568	558	548	540	↓	530	↓	525	↓	520	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11258	11256	11258	11252	11250	↓	11245	↓	11250	↑	11245	↓								
Bé	Phước Hòa	2552	2586	2636	2660	2680	↑	2630	↓	2580	↓	2470	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51575	51570	51576	51572	51570	↓	51575	↑	51582	↑	51577	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41763	41771	41779	41781	41782	↑	41782	→	41781	↓	41780	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	159	↓	114	↑	135	↓	115	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	152	↓	100	↑	135	↓	100	→
Lục Nam	Lục Nam	133	↓	40	↑	110	↓	40	→
Thái Bình	Phả Lại (**)	171	↓	49	↑	135	↓	45	↓
Mã	Giàng (**)	168	↓	-6	↑	155	↓	5	↑
La	Linh Cảm	172	↑	-8	↑	200	↑	60	↑
Gianh	Mai Hóa	114	↑	-40	↑	280	↑	-20	↑
Hương	Kim Long	92	↑	48	↑	150	↑	50	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	85	↑	1	↑	160	↑	5	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	76	↑	9	↑	250	↑	15	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	67	↑	-32	↑	45	↓	-25	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		11/09		12/09		13/09		14/09		15/09		16/09		11/09		12/09		13/09		14/09		15/09		16/09	
Sông Tiền	Tân Châu	341	🟢	350	🟢	355	🟢	355	🟡	350	🔴	345	🔴	303	🟢	314	🟢	317	🟢	318	🟢	319	🟢	320	🟢
Sông Hậu	Châu Đốc	299	🟢	310	🟢	315	🟢	315	🟡	310	🔴	305	🔴	248	🟢	261	🟢	265	🟢	268	🟢	269	🟢	270	🟢

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 13/09

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng